

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Thông qua việc chỉnh sửa Điều lệ công ty)

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2015 thay thế Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung Điều 170 của Luật doanh nghiệp số 37/2013/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2013;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất và đồng ý thông qua việc chỉnh sửa Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2015. (Chi tiết Bảng chỉnh sửa Điều lệ được đính kèm trong tài liệu Đại hội).

Kính trình.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Ban TGD, Ban KS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P.TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LƯƠNG TRI THÌN

BÁO CÁO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG ĐỊA ỐC ĐẤT XANH

(Đính kèm tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty ngày 29/04/2015)

(Dự thảo điều lệ sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty năm 2015 được xây dựng trên Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Địa ốc Đất Xanh)

STT	Điều khoản sửa đổi, bổ sung	Nội dung điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự định sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi	Căn cứ sửa đổi
1	Điều 3, Điều 4	<p>Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: Kinh doanh nhà. Môi giới bất động sản, dịch vụ nhà đất. Tư vấn bất động sản (trừ các dịch vụ mang tính chất pháp lý). Tư vấn đầu tư. Xây dựng dân dụng, công nghiệp. Sửa chữa nhà. Trang trí nội thất. Cho thuê nhà ở, xưởng, văn phòng. Lập dự án đầu tư (báo cáo tiền khả thi, khả thi). San lấp mặt bằng. Dạy nghề./.</p> <p>2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là Công ty được thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc phát triển các hoạt động kinh doanh và dịch vụ nhằm mục tiêu thu lợi nhuận tối đa; tạo việc làm ổn định, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao đời sống của người lao động trong công ty; đảm bảo lợi ích cho các cổ đông và làm tròn nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.</p>	<p>. Mục Tiêu, Phạm Vi Hoạt Động</p> <p>1. Mục tiêu hoạt động của Công ty là Công ty được thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc phát triển các hoạt động kinh doanh và dịch vụ nhằm mục tiêu thu lợi nhuận tối đa; tạo việc làm ổn định, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao đời sống của người lao động trong công ty; đảm bảo lợi ích cho các cổ đông và làm tròn nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.</p> <p>2. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p>	Bổ lĩnh vực kinh doanh của công ty vì Luật DN 2014 đã bỏ quy định chi kinh doanh những ngành nghề ghi trên GCNĐKKD, theo đó công ty được tự do tiến hành kinh doanh những ngành nghề mà pháp luật không cấm trừ trường hợp ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì phải đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật	Điều 7, Điều 8, Điều 17 Luật doanh nghiệp 2014

(Handwritten initials)

		<p>sống của người lao động trong công ty; đảm bảo lợi ích cho các cổ đông và làm tròn nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.</p> <p>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p> <p>2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>			
2	Điều 18	<p>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc</p>	<p>Điều Kiện Tiến Hành Họp Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết;</p> <p>2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong</p>	Thay đổi tỷ lệ % tiến hành cuộc họp.	<p>Khoản 1 Điều 141 LDN 2014</p> <p>Khoản 2 Điều 144 Luật DNN</p>

K. U.

	<p>họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất <u>51%</u> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</p>	<p>thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất <u>33%</u> tổng số phiếu biểu quyết;</p> <p>3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai.. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.</p> <p>4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 139 của Luật doanh nghiệp.</p>		
--	--	---	--	--

K LB

		<p>kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> <p>3. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành;</p> <p>4. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đưa lên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ.</p>	<p>Thay đổi tỷ lệ % biểu quyết</p>	<p>Khoản 4 Điều 144 Luật Doanh nghiệp năm 2014</p>
4	Điều 21.6	Biên bản kiểm phiếu phải được công	Biên bản kiểm phiếu phải được công		Khoản 5 Điều

Handwritten marks/signatures

		bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ		145 Luật Doanh nghiệp 2014
5	Điều 26	Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị 1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc điều hành của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	Điều 54. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị 1. Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Tổng giám đốc công ty trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán không có quy định khác.	Sửa đổi phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014	Khoản 1 Điều 152 Luật doanh nghiệp 2014

K. O. P. M.

K. O. P. M.